

Số: 1383/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2659/TTr-VP ngày 10/5/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh (có danh mục thủ tục hành chính kèm theo): **gồm 1.278 dịch vụ công (trong đó: 756 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 522 dịch vụ công trực tuyến một phần), cụ thể:**

1. Tổng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh là: 1.000 dịch vụ công (trong đó: 628 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 372 dịch vụ công trực tuyến một phần).

2. Tổng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: 200 dịch vụ công (trong đó: 97 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 103 dịch vụ công trực tuyến một phần).

3. Tổng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: 78 dịch vụ công (trong đó: 31 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 47 dịch vụ công trực tuyến một phần).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện cập nhật, công bố trên Cổng dịch vụ công tỉnh; kết nối, tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần tại Quyết định này, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến; rà soát danh mục dịch vụ công trực tuyến đã được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhưng chưa có trong danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả triển khai, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh gửi Bộ Thông tin và Truyền thông theo định kỳ hàng tháng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành danh mục các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh;

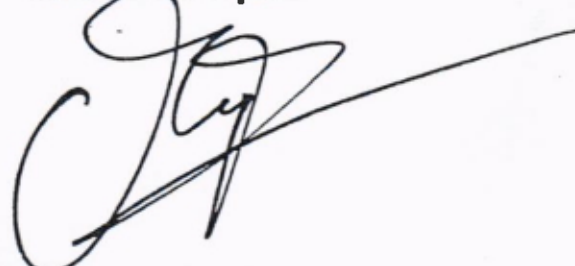
- Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành danh mục các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Thông tin và Truyền thông
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - V0, V3, KSTT; XD6
  - Trung tâm thông tin, VP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KSTT4
- } (b/c)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Xuân Cường**